

Bản án số: 15/2022/DS-ST

Ngày: 24 - 02 - 2022

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Hòa.

Bà Nguyễn Xuân Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trung An - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:
Ông Sơn Cươl - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 23/2021/TLST-DS, ngày 05 tháng 4 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-DS, ngày 10 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hsiao Wang J, sinh năm 1965; địa chỉ: Số 73/57, đường Đ, khóm 016, phường G, khu T, thành phố DT, Đài Loan; địa chỉ tạm trú tại Việt Nam: Khóm S, phường V, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Bị đơn: Ông Thạch Tha Va R; địa chỉ: Khóm S, phường V, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Thạch Thị Su Y, sinh năm 1987; địa chỉ: Khóm S, phường V, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. Bà Lâm Thị H; địa chỉ: Khóm S, phường V, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

3. Bà Lâm Huệ G, sinh năm 1999; địa chỉ: Khóm S, phường V, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo Đơn khởi kiện đề ngày 16/3/2021, nguyên đơn ông Hsiao Wang J trình bày:

Vào ngày 27/4/2019, ông Thạch Tha Va R có vay của ông số tiền 30.000.000 VNĐ (ba mươi triệu đồng), có giấy viết tay ghi nợ có chữ ký của ông Va R.

Trong bản ghi nợ có ghi ông Va R vay của ông 30.000.000 đồng và hứa 01 tháng sau là đến ngày 27/5/2019 sẽ trả, nếu đến ngày 27/5/2019 không trả thì sẽ tính lãi suất theo lãi suất Ngân hàng (có giấy viết tay và chữ ký của ông Va R kèm theo), nhưng đến nay là ngày 16/3/2021 ông Va R vẫn chưa trả cho ông khoản tiền nào, ông có gọi điện thoại vài lần nhưng không trả lời đến ngày nào sẽ trả tiền cho ông và không muốn trả.

Nay ông làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Va R phải trả đủ số tiền gốc cho ông là 30.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Hsiao Wang J xác định sau khi vay tiền thì ông Va R bỏ địa phương đi thành phố làm đến nay vẫn không có về địa phương, ông chỉ liên lạc với ông Va R qua điện thoại. Ông chỉ yêu cầu ông Va R trả đủ số tiền gốc cho ông là 30.000.000 đồng, không yêu cầu trả tiền lãi và cũng không yêu cầu bất cứ ai có nghĩa vụ liên đới trả cho ông số tiền trên. Ông ly hôn với bà Lâm Huệ G vào ngày 16/3/2021.

- Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng kể cả thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và Quyết định đưa vụ án ra xét xử cùng giấy triệu tập tham gia phiên tòa, nhưng ông Va R không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- *Tại Tờ tường trình ngày 08/11/2021, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thạch Thị Su Y trình bày:*

Vào năm 2019, vợ chồng bà có vay của ông Hsiao Wang J số tiền 30.000.000 đồng, không có lãi suất. Khi vay các bên có thỏa thuận 01 tháng sau sẽ trả, nội dung giống như biên nhận mà ông Hsiao Wang J cung cấp cho Tòa án, nhưng đến hạn thì vợ chồng bà không có khả năng trả. Sau đó, thì vợ chồng bà đi thành phố làm, qua năm 2020 thì vợ chồng bà có gửi tiền về cho bà Lâm Thị H trả cho ông Hsiao Wang J là bà Lâm Huệ G, cụ thể các lần bà gửi tiền về như sau: lần 1 ngày 11/02/2020 số tiền 1.000.000 đồng, lần 2 ngày 15/3/2020 số tiền 3.000.000 đồng, lần 3 ngày 12/4/2020 số tiền 3.000.000 đồng, lần 4 ngày 10/5/2020 số tiền 3.000.000 đồng, lần 5 ngày 14/6/2020 số tiền 3.000.000 đồng, lần 6 ngày 12/7/2020 số tiền 3.000.000 đồng, lần 7 ngày 16/8/2020 số tiền 3.000.000 đồng, lần 8 ngày 13/9/2020 số tiền 3.000.000 đồng, lần 9 ngày 11/10/2020 số tiền 1.000.000 đồng, lần 10 ngày 15/11/2020 số tiền 2.000.000 đồng, lần 11 ngày 13/12/2020 số tiền 1.000.000 đồng, lần 12 ngày 10/01/2021 số tiền 2.000.000 đồng, đến tết năm 2021 bà về quê có gửi trực tiếp cho bà G số tiền 2.000.000 đồng. Tất cả các lần trả tiền bà có ghi cụ thể nhưng không có làm biên nhận. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vợ chồng bà không đồng ý, vì vợ chồng bà đã trả hết nợ cho ông Hsiao Wang J.

- *Tại Biên bản lấy lời khai ngày 21/02/2022, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị H trình bày:*

Bà là mẹ ruột của bà Su Y, bà thông nhất với lời trình bày của bà Su Y về các lần trả tiền mà bà Su Y đã trình bày, bà Su Y có gửi tiền về bà có trả tiền cho bà G, lúc đó bà G là vợ của ông Hsiao Wang J, việc trả tiền cho bà G không có làm biên nhận, nhưng sự việc có mẹ bà G tên Kim Ngọc A chứng kiến, bà không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, vì bà Su Y đã trả đủ tiền cho ông Hsiao Wang J.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát phát biểu ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án trong giai đoạn xét xử sơ thẩm, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án. Về nội dung vụ án, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị HĐXX không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, theo phát biểu và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, người tham gia tố tụng, HĐXX nhận định như sau:

[1] Tuy vào thời điểm khởi kiện ông Hsiao Wang J có địa chỉ tạm trú tại Việt Nam, nhưng trước khi khởi kiện và cho đến hiện nay ông Hsiao Wang J có địa chỉ cư trú ở Đài Loan và có Quốc tịch Đài Loan; việc xác lập, thay đổi, chấm dứt quan hệ tranh chấp giữa các bên xảy ra tại Việt Nam. Đồng thời, khi khởi kiện ông Hsiao Wang J xác định địa chỉ của ông Va R vào thời điểm ông cho rằng các bên có thỏa thuận vay tiền là ở Khóm S, phường V, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng là xác định đúng địa chỉ của bị đơn được quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 189 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng thụ lý, xét xử vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 2 Điều 464, điểm đ khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Tại phiên tòa, bị đơn ông Thạch Tha Va R, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị H, bà Lâm Huệ G vắng mặt không rõ lý do; việc vắng mặt của những người này không gây cản trở cho việc xét xử, nên HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Tại Biên bản không tiến hành hòa giải (BL số 43) và tại phiên tòa, ông Hsiao Wang J xác định ông nói và nghe rõ được tiếng Việt, không yêu cầu người phiên dịch, nên HĐXX không mời người phiên dịch tham gia phiên tòa.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Hsiao Wang J về việc yêu cầu ông Va R trả đủ số tiền gốc cho ông là 30.000.000 đồng, không yêu cầu trả tiền lãi và cũng không yêu cầu bất cứ ai có nghĩa vụ liên đới trả cho ông số tiền trên. Xét thấy, khi khởi kiện ông Hsiao Wang J có cung cấp Giấy mượn tiền không có ngày, tháng, năm (BL số 02) nội dung thể hiện: Ông Va R đã mượn tiền ông Hsiao Wang J 30.000.000 đồng và hứa một tháng sẽ trả (27/4/2019 đến 27/5/2019) nếu không làm đúng lời hứa thì làm theo quyết định của ông Hsiao Wang J, nếu ngày

27/5/2019 không trả sẽ tính lãi, có chữ ký và phía dưới chữ ký ghi tên Thạch Tha Va R. Đồng thời, theo bà Su Y là vợ của ông Va R xác định: Vào năm 2019, vợ chồng bà có vay của ông Hsiao Wang J số tiền 30.000.000 đồng, không có lãi suất. Khi vay các bên có thỏa thuận 01 tháng sau sẽ trả, nội dung giống như biên nhận mà ông Hsiao Wang J cung cấp cho Tòa án, nhưng đến hạn thì vợ chồng bà không có khả năng trả. Sau đó, thì vợ chồng bà đi thành phố làm và gửi tiền về cho mẹ ruột của bà tên H để trả cho bà G là vợ của ông Hsiao Wang J tổng cộng 12 lần và bà trực tiếp trả cho bà G 01 lần cuối cùng là đủ số tiền 30.000.000 đồng, việc trả tiền có bà Kim Ngọc A là mẹ ruột của bà G chứng kiến. Theo bà A xác định: Trước đây bà có thấy bà H là mẹ ruột của bà Su Y lại nhà bà trả nhiều lần cho bà G số tiền mà ông Va R nợ con rể bà là ông Hsiao Wang J, bà nghe con gái bà nói là bà Su Y đã trả đủ tiền rồi. Việc vợ ông Va R gửi trả tiền cho bà G (vợ ông Hsiao Wang J) là trước khi ông Hsiao Wang J ly hôn với bà G (ông Hsiao Wang J ly hôn với bà G vào ngày 16/3/2021). Mặc dù, việc trả tiền không có làm giấy tờ, nhưng được bà A là mẹ vợ ông Hsiao Wang J xác định, lời trình bày của bà A phù hợp với lời trình bày của bà Sy Ry. Do đó, có căn cứ để chứng minh ông Va R đã trả đủ số tiền 30.000.000 đồng cho vợ ông Hsiao Wang J. Chính vì vậy, yêu cầu khởi kiện của ông Hsiao Wang J là không có căn cứ, không phù hợp với quy định tại Điều 463 và khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nên không được HĐXX chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của ông Hsiao Wang J không được chấp nhận, nên ông Hsiao Wang J phải chịu 1.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24; khoản 1, 3 Điều 26 của Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị HĐXX không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, nên được HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 147; điểm đ khoản 4 Điều 189, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 271, khoản 1 Điều 273, điểm a khoản 2 Điều 464 và điểm đ khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; căn cứ Điều 463 và khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; căn cứ điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 1, 3 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hsiao Wang J về việc yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Thạch Tha Va R trả đủ số tiền gốc cho

ông là 30.000.000 VNĐ (ba mươi triệu đồng), không yêu cầu trả tiền lãi và cũng không yêu cầu bất cứ ai có nghĩa vụ liên đới trả cho ông số tiền trên.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hsiao Wang J phải chịu 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0009146 ngày 30/3/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, ông Hsiao Wang J còn phải nộp thêm số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014), thì những người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh;
- Cục THADS tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Toàn